

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 4516 /CTĐLA-TTHT

V/v phổ biến

Thông tư số 67/2022/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 07/11/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 67/2022/TT-BTC hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Để người nộp thuế dễ dàng tiếp cận và hiểu rõ các quy định của Thông tư số 67/2022/TT-BTC, Cục Thuế hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp

1.1. Hàng năm, doanh nghiệp được trích theo tỷ lệ phần trăm (%) tính trên thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) để tạo nguồn Quỹ, cụ thể:

a) Đối với doanh nghiệp nhà nước: Thực hiện trích từ 3% đến 10% thu nhập tính thuế TNDN trong kỳ tính thuế.

b) Đối với các doanh nghiệp không thuộc đối tượng nêu tại điểm a: Doanh nghiệp tự quyết định mức trích cụ thể, nhưng tối đa không quá 10% thu nhập tính thuế TNDN trong kỳ tính thuế.

1.2. Khoản trích Quỹ được xác định theo từng kỳ tính thuế TNDN và được trừ vào thu nhập tính thuế TNDN khi xác định thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế.

2. Nguyên tắc sử dụng Quỹ

- Quỹ chỉ được sử dụng cho hoạt động đầu tư nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các nội dung được phép chi Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Các khoản chi từ Quỹ phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định.

- Doanh nghiệp không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN trong kỳ tính thuế đối với các khoản chi từ Quỹ và các khoản tiền chậm nộp, tiền lãi phát sinh từ số thuế TNDN phải nộp.

- Việc sử dụng Quỹ được tính theo nguyên tắc khoản trích Quỹ trước thì sử dụng trước.

- Trường hợp trong năm, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cho hoạt động khoa học và công nghệ vượt quá số tiền hiện có tại Quỹ thì được lựa chọn tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế TNDN trong kỳ tính thuế hoặc trích trước Quỹ của các năm tiếp theo để bù vào số còn thiếu.

3. Nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp sử dụng không đúng mục đích; không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm

3.1. Nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp sử dụng Quỹ không đúng mục đích

Trường hợp doanh nghiệp sử dụng Quỹ không đúng mục đích thì doanh nghiệp phải nộp ngân sách Nhà nước phần thuế TNDN tính trên khoản thu nhập đã trích tương ứng với khoản sử dụng không đúng mục đích và tiền lãi phát sinh từ số TNDN đó.

3.2. Nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm

a) Trong thời hạn 05 (năm) năm, kể từ khi trích lập Quỹ mà doanh nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm thì doanh nghiệp phải nộp ngân sách Nhà nước phần thuế TNDN tính trên khoản thu nhập đã trích nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm, đồng thời phải nộp tiền lãi phát sinh từ số thuế TNDN đó. Trường hợp nhận điều chuyển Quỹ thì thời hạn 05 năm đối với khoản nhận điều chuyển Quỹ được xác định kể từ kỳ tính thuế TNDN nhận điều chuyển Quỹ.

b) Lãi suất tính tiền lãi phát sinh đối với số thuế TNDN thu hồi tính trên phần Quỹ không sử dụng hết là lãi suất trái phiếu kho bạc loại kỳ hạn một năm áp dụng tại thời điểm thu hồi và thời gian tính lãi là hai năm.

c) Số Quỹ đã sử dụng bao gồm: Số tiền Quỹ chi đúng mục đích đã được quyết toán theo quy định; số tiền đã tạm ứng và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ nhưng chưa đủ điều kiện quyết toán để thực hiện các hoạt động của Quỹ; các khoản điều chuyển từ Quỹ của tổng công ty với doanh nghiệp thành viên, của công ty mẹ với công ty con hoặc ngược lại; và khoản tiền nộp về Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia hoặc Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các Bộ chủ quản, tỉnh, thành phố (nếu có) theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3.3. Trường hợp doanh nghiệp trích Quỹ và doanh nghiệp điều chuyển Quỹ không được ưu đãi thuế TNDN thì thuế suất thuế TNDN dùng để tính số thuế thu hồi là thuế suất áp dụng cho doanh nghiệp theo từng kỳ tính thuế của doanh nghiệp khi trích lập Quỹ hoặc thời điểm điều chuyển Quỹ.

3.4. Việc xác định thuế TNDN đối với trường hợp trích lập Quỹ trong thời gian doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN:

a) Trường hợp doanh nghiệp có trích Quỹ trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN, nếu doanh nghiệp sử dụng không đúng mục đích hoặc không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% đối với số Quỹ đã được trích trong thời gian doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN, thì số thuế TNDN thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế TNDN tại thời điểm trích lập Quỹ.

b) Trường hợp doanh nghiệp có trích Quỹ trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN, có nhận điều chuyển Quỹ từ doanh nghiệp khác (doanh nghiệp điều chuyển), nếu doanh nghiệp sử dụng không đúng mục đích hoặc không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% đối với số Quỹ đã trích và nhận điều chuyển, thì số thuế TNDN thu hồi được xác định như sau:

- Đối với số tiền trích lập Quỹ tại doanh nghiệp thì số thuế TNDN thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế TNDN tại thời điểm trích lập Quỹ của doanh nghiệp.

- Đối với số tiền doanh nghiệp nhận điều chuyển từ doanh nghiệp khác thì số thuế TNDN thu hồi được xác định như sau:

+ Trường hợp tại thời điểm nhận điều chuyển Quỹ, doanh nghiệp điều chuyển không được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì số thuế TNDN thu hồi được xác định theo mức thuế suất thuế TNDN không được hưởng ưu đãi.

+ Trường hợp tại thời điểm nhận điều chuyển Quỹ, doanh nghiệp điều chuyển đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì số thuế TNDN thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp điều chuyển tại thời điểm điều chuyển.

3.5. Doanh nghiệp tự tính, tự khai, tự nộp thuế TNDN đối với số Quỹ sử dụng không đúng mục đích, không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

4. Quản lý tài sản hình thành từ Quỹ

Doanh nghiệp phải lập hồ sơ tài sản cố định được hình thành từ nguồn Quỹ để theo dõi quản lý theo quy định pháp luật và không được tính khấu hao tài sản cố định vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

5. Quản lý Quỹ trong trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp

5.1. Trường hợp doanh nghiệp có tổ chức lại doanh nghiệp mà dẫn tới hình thành một doanh nghiệp mới theo quy định pháp luật Việt Nam thì doanh nghiệp mới thành lập được kế thừa và chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng Quỹ của doanh nghiệp hoặc các doanh nghiệp trước khi tổ chức lại doanh nghiệp.

5.2. Trường hợp doanh nghiệp có tổ chức lại doanh nghiệp không thuộc các trường hợp nêu tại khoản 5.1 thì doanh nghiệp hoặc các doanh nghiệp sau khi tổ chức lại doanh nghiệp được kế thừa và chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng Quỹ của doanh nghiệp trước khi tổ chức lại doanh nghiệp. Việc phân chia Quỹ phát triển khoa học và công nghệ do (các) doanh nghiệp quyết định và thông báo với cơ quan thuế.

Trên đây là một số nội dung phổ biến, tuyên truyền Thông tư số 67/2022/TT-BTC. Cơ quan thuế gửi nội dung Công văn này và nội dung Thông tư số 67/2022/TT-BTC vào địa chỉ email của doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, cá nhân kinh doanh để tiện nghiên cứu thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Chi cục Thuế các huyện, khu vực, TP;
- Các phòng TTKT, phòng NVDTTC; VP Cục;
- Website Cục Thuế; Zalo Cục Thuế
- Lưu: VT, TTHT (2b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Công Tùng